

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác thông tin đối ngoại năm 2024

Căn cứ Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 391-KH/TU ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024¹.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thông tin đối ngoại tỉnh Tuyên Quang năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong chỉ đạo, triển khai công tác thông tin đối ngoại từ Trung ương đến địa phương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị và cụ thể hóa Kế hoạch số 391-KH/TU ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh địa phương, xây dựng thương hiệu, định vị hình ảnh tỉnh Tuyên Quang trong mắt bạn bè các nước khu vực và quốc tế.

¹ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động TTĐN; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động TTĐN của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 277-QĐ/TU ngày 25/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Công văn số 3089/BTTTT-TTĐN ngày 31/7/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Triển khai thực hiện Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách.

- Tiếp tục khai thác, phát huy hiệu quả các kênh thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành, người dân, cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè trong nước và quốc tế, phát huy các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Hạn chế thấp nhất tác động tiêu cực của những thông tin xấu độc, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch đối với công cuộc đổi mới của đất nước và của tỉnh, đặc biệt về các vấn đề biển đảo, biên giới, lãnh thổ, dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác thông tin đối ngoại phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và sự quản lý, điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; bám sát định hướng, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh năm 2024.

- Chấp hành nghiêm chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định, đồng thời định hướng dư luận, đấu tranh phản bác, ngăn chặn thông tin xấu độc, phản động của các thế lực thù địch phá hoại uy tín, hình ảnh đất nước và của tỉnh.

- Tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, đúng đối tượng; có sự chủ động, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị truyền thông; đổi mới nội dung, tài liệu, ấn phẩm; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, quảng bá, đảm bảo đồng loạt, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt quan điểm, chủ trương, hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, Kế hoạch số 391-KH/TU ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị và các văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại.

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về đất nước Việt Nam hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển, là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần nâng cao vị

thế, uy tín của đất nước và Đảng Cộng sản Việt Nam trên trường quốc tế; khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2045.

2. Thực hiện Quyết định số 1191/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin, tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển và các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể:

2.1. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1288/QĐ-BTTTT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành 04 Chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông thuộc Tiểu dự án - Giảm nghèo về thông tin trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

2.2. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030

Triển khai thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo công tác Nhân quyền của tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân

dân huyện, thành phố tập trung thực hiện nội dung Văn bản số 5768/BTTTT-TTĐN ngày 28/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Công an tỉnh chủ trì, tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về công tác nhân quyền trong tình hình mới. Phổ biến, nâng cao nhận thức về đảm bảo quyền con người của Việt Nam và của tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất cung cấp thông tin về nội dung và kết quả công tác đảm bảo quyền con người cho báo chí.

4. Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tỉnh

4.1. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông quảng bá hình ảnh của tỉnh trên Cổng Vietnam.vn.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương chọn lọc, cung cấp thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Tuyên Quang cho Cổng Vietnam.vn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4.2. Quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện truyền thông

- Tập trung tuyên truyền kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS... của tỉnh; kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số của tỉnh.

- Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh miền đất, con người và các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống, tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh; quảng bá thương hiệu để kết nối cung cầu cho một số sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh đến cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế.

- Tích cực thông tin tuyên truyền, đa dạng hoá và lồng ghép thông tin đối ngoại trong các lễ hội, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch và giao lưu quốc tế tổ chức tại Tuyên Quang; các hoạt động của đất nước, của tỉnh ở các nước, hoạt động của kiều bào Việt Nam ở nước ngoài, nhằm tăng cường sự hiểu biết của bạn bè quốc tế đối với Việt Nam nói chung, tỉnh Tuyên Quang nói riêng.

- Thông tin kịp thời về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của Trung ương và của tỉnh; thông tin về chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thành tựu của Tuyên Quang đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Tuyên Quang và hình ảnh của các sở, ban, ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành phần; rà soát, tăng cường cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, đầy đủ về ngành, lĩnh vực quản lý cho các tổ chức, công dân theo quy định.

- Thu thập, cập nhật thông tin sản phẩm hàng hóa và doanh nghiệp đăng tải trên website, sàn giao dịch thương mại điện tử; các thông tin liên quan đến thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp trên chuyên trang Doanh nghiệp của Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương.

- Tăng cường, định hướng thông tin phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc, các thông tin sai sự thật của các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh.

4.3. Xuất bản ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại

- Xây dựng và xuất bản các ấn phẩm bằng ngôn ngữ Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và các ngôn ngữ khác phù hợp với đối tác của tỉnh để phục vụ hoạt động hợp tác quốc tế.

- Biên soạn ấn phẩm giới thiệu, quảng bá về các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, vùng đất, con người và tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư tại Tuyên Quang bằng 02 ngôn ngữ Việt - Anh; xuất bản tài liệu về xúc tiến du lịch, thương mại đối với một số sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Sản xuất và phát sóng một số video clip quảng bá tiềm năng, thế mạnh, hình ảnh của tỉnh bằng ngôn ngữ Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào.

4.4. Đẩy mạnh hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại

- Tổ chức các sự kiện, hội nghị giao lưu hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh; các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giữa một số địa phương trong tỉnh với các địa phương nước ngoài; các hoạt động du lịch, văn hóa, văn nghệ, thể thao liên quan đến khách quốc tế để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tỉnh; thông qua hoạt động của các đoàn ra, đoàn vào; xây dựng mối quan hệ và phát huy vai trò của cộng đồng người Tuyên Quang đang sinh sống ở nước ngoài.

- Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam; gửi thư, điện chúc mừng nhân dịp Quốc khánh các quốc gia có địa phương quan hệ hợp tác với tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến đề cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tận dụng tốt những cơ hội tiếp cận mở rộng thị trường... do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế.

- Tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại tại tỉnh và các tỉnh, thành phố trong nước để giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; tham gia tổ chức Hội nghị quốc tế xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương; tổ chức giao lưu văn hóa, thể thao với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

4.5. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan báo chí, truyền thông

- Tiếp tục hợp tác truyền thông với Thông tấn xã Việt Nam và một số cơ quan báo chí Trung ương khác: Báo Nhân dân; Đài Tiếng nói Việt Nam; Báo Dân tộc và Phát triển; một số tạp chí... để tăng cường thông tin, quảng bá về tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan báo chí và phóng viên nước ngoài thông tin về tỉnh nhằm tranh thủ cơ hội giới thiệu, quảng bá về tỉnh Tuyên Quang đến bạn bè quốc tế.

4.6. Cung cấp thông tin báo chí về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Tổ chức tốt các hội nghị thông tin báo chí để thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang đến các cơ quan báo chí truyền thông; các buổi họp báo thông tin về các sự kiện thời sự chính trị quan trọng của tỉnh, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm...

5. Tuyên truyền biển, đảo; mối quan hệ với các nước láng giềng

5.1. Tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển đảo

- Quán triệt và tập trung tuyên truyền những thành tựu về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và 5 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; triển khai Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 (theo Quyết định số 729/QĐ- TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thông tin các vấn đề liên quan đến biển, đảo như: (1) Vị trí, vai trò của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (2) Các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển theo luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS 1982; (3) Cơ sở pháp lý, bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa; (4) Các Hiệp định phân định ranh giới biển, văn bản pháp luật về biển, đảo; (5) Văn hóa biển; (6) Những đóng

góp hiệu quả của Việt Nam, nỗ lực của các nước liên quan đến xây dựng vùng biên hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển; (7) Kết quả đấu tranh, bảo vệ, giữ vững chủ quyền biên, đảo trên tất cả các mặt...

5.2. Tuyên biên giới trên đất liền

a) Đối với tuyên biên giới Việt Nam - Trung Quốc

- Tiếp tục tuyên truyền 03 văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (gồm: Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc); kết quả sau 14 năm triển khai 03 văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

- Tuyên truyền, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các thỏa thuận và văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền; vi phạm các quy định về quản lý biên giới như: Vượt biên, xuất cảnh trái phép, truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do qua các vùng biên giới; phòng, chống các hoạt động buôn bán người, buôn lậu, gian lận thương mại. Đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động về quan hệ Việt Nam - Trung Quốc; củng cố, tăng cường xây dựng tình cảm đoàn kết, truyền thống gắn bó lâu đời giữa Nhân dân hai nước.

- Tăng cường thông tin đối ngoại về quan hệ đối tác, hợp tác chiến lược, toàn diện Việt Nam - Trung Quốc. Đẩy mạnh tuyên truyền các cuộc trao đổi, tiếp xúc cấp cao, góp phần tăng cường tin cậy chính trị giữa hai bên, các chuyến thăm cấp cao; phát huy vai trò định hướng chiến lược của đối ngoại đảng đối với quan hệ song phương, nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai nước.

b) Đối với tuyên biên giới Việt Nam - Lào

- Tiếp tục tuyên truyền quan điểm của Việt Nam về vấn đề biên giới trên đất liền, việc thực hiện các Tuyên bố chung và Thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao; tuyên truyền về các văn bản pháp lý quan trọng liên quan đến biên giới Việt Nam - Lào, trong đó có “Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào” và “Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào”, Thỏa thuận về Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030 và Hiệp định hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch hợp tác hằng năm giữa hai Chính phủ và kết quả các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao.

- Tuyên truyền việc tiếp tục đổi mới triệt để và nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai nước; nhất là về kinh tế để phù hợp với thông lệ quốc tế. Tăng cường phổ biến các chính sách ưu đãi khuyến khích các doanh nghiệp hai nước đầu tư vào các lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng và thế mạnh.

- Chú trọng tuyên truyền thông tin đối ngoại về quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào là mẫu mực, thủy chung, trong sáng hiếm có, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong Nhân dân, đặc biệt là giúp thế hệ trẻ hiểu sâu sắc hơn về mối quan hệ gắn bó keo sơn Việt Nam - Lào nhằm giữ gìn mối quan hệ đặc biệt này cho các thế hệ sau. Tuyên truyền về các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao để tăng cường hiểu biết, tin cậy và tạo động lực thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cấp, các ngành về những vấn đề mới trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm kinh tế vĩ mô, mở rộng quan hệ, hội nhập quốc tế và những vấn đề mới sau Đại hội.

- Tuyên truyền thực hiện Thỏa thuận Hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Chính quyền tỉnh Xiêng Khoảng (Lào) giai đoạn 2021-2025; kết quả triển khai Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Biên bản hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính quyền tỉnh Xiêng Khoảng, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, giai đoạn 2021-2025; tiếp tục thực hiện Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Tuyên Quang và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phong Sa Lý (Lào).

c) Đối với tuyên truyền biên giới Việt Nam - Campuchia

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Việt Nam trong việc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia trên cơ sở quan hệ láng giềng, đoàn kết, hữu nghị, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế. Tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ký kết các văn bản pháp lý, công nhận thành quả 84% công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa và công tác quản lý tuyến biên giới theo các văn bản đã ký kết.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết biên giới Việt Nam - Campuchia, trong đó có các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước như: Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 18/2/1979); Hiệp ước về vùng nước lịch sử giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày 10/10/2005); Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia; Nghị định thu phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia (ký ngày 05/10/2019)...

- Tăng cường tuyên truyền thông tin đối ngoại về quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng và an ninh. Đồng thời, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội; các cơ chế chính sách và triển khai các biện pháp tạo môi trường thông thoáng nhằm thu hút mạnh mẽ hơn nữa các doanh nghiệp hai bên đầu tư vào khu vực biên giới.

- Kịp thời thông tin về những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, đặc biệt là ở các khu vực biên giới còn chưa được phân giới, cắm mốc để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Đồng thời, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước và huy động từ các nguồn lực xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, thực hiện các nội dung, chủ động sử dụng kinh phí đã giao trong dự toán năm 2024 để thực hiện. Trường hợp phát sinh vượt dự toán của đơn vị, xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh và Trung ương thường trú tại tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền đối ngoại về tỉnh trên các phương tiện thông tin truyền thông.

- Tiếp tục tham mưu Ban Chỉ đạo 35 tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ đạo 35 các cấp và các cơ quan chức năng tăng cường rà soát, phát hiện và kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xấu độc trên không gian mạng; chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa, đặc biệt là các thông tin sai lệch, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Tuyên Quang.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các cuộc phỏng vấn của cơ quan báo chí, nhất là các cuộc phỏng vấn liên quan đến triển khai chính sách của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu tổ chức các buổi họp báo, cung cấp thông tin cho báo chí trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (nếu có); theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tiêu cực trên địa bàn tỉnh được báo chí phản ánh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị (theo chức năng, nhiệm vụ) phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan báo chí thực hiện công tác thông tin đối ngoại bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Vận hành và duy trì hoạt động của Cổng Thông tin điện tử (bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh); phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin cho Cổng Vietnam.vn của Bộ Thông tin và Truyền thông kịp thời, chất lượng.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức sản xuất và đăng tải các phẩm báo chí, truyền thông giới thiệu, quảng bá về con người, bản sắc văn hóa và tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tham mưu tổ chức các buổi họp báo cung cấp thông tin cho báo chí trên các lĩnh vực phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, các lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí phản ánh những vấn đề tồn tại, hạn chế, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý.

- Là đầu mối kịp thời cung cấp thông tin có chất lượng cho Cổng Vietnam.vn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an toàn, an ninh thông tin phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch này; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối của tỉnh trong lĩnh vực hợp tác kinh tế đối ngoại; tiếp tục đẩy mạnh công tác hội nhập kinh tế quốc tế, khai thác tối đa những lợi thế, điều kiện thuận lợi của tỉnh để phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài; vận động nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là đối với đề xuất các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tài trợ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về đầu tư, đăng ký doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời kiến nghị của doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp FDI nói riêng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2023 và các năm tiếp theo; đầu mối cung cấp thông tin về thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, số liệu dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và các dự án trọng điểm ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phục vụ các hội nghị đối thoại, gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước tổ chức các sự kiện hội nghị, hội thảo, diễn đàn nhằm giới thiệu quảng bá, xúc tiến tiêu thụ, mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh; đồng thời tiếp nhận thông tin về tình hình thị trường, các rào cản kỹ thuật trong thương mại, tìm kiếm đối tác, hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại... phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ sản xuất đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức kết nối, tham mưu tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, nhằm tăng cường công tác thông tin, quảng bá, tìm hiểu thị trường kết nối tiêu thụ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.

- Chủ động đề xuất tham gia các Hội nghị trực tuyến về xúc tiến thương mại các mặt hàng nông sản địa phương do Bộ Công Thương chủ trì triển khai thực hiện nhằm duy trì và phát huy các thị trường đã có, thâm nhập mở rộng thị trường mới.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 26/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch thực hiện thỏa thuận hợp tác với tỉnh Xiêng Khoảng (Lào) giai đoạn 2022-2025 trên các lĩnh vực văn hóa, du lịch.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống, các di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu quốc gia và quốc gia đặc biệt trở thành những sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng vừa phục vụ giáo dục truyền thống, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, nhất là những di sản đã được UNESCO công nhận.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về công tác đối ngoại, xúc tiến, quảng bá về văn hóa, du lịch và hình ảnh đất nước, con người Tuyên Quang trên các phương tiện thông tin truyền thông.

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, huấn luyện các đoàn vận động viên có thành tích cao tham gia thi đấu các giải thể thao trong khu vực Đông Nam Á, Châu Á và thế giới.

7. Sở Ngoại vụ

- Làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi, hợp tác với các cơ quan của Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Cung cấp thông tin của tỉnh cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động đối ngoại; phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá địa phương ở nước ngoài.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại địa phương; cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư vào các khu công nghiệp, cử cán bộ tham gia các đoàn xúc tiến đầu tư nước ngoài của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức tiếp đón các nhà đầu tư nước ngoài có nhu cầu tìm hiểu đầu tư vào các khu công nghiệp của tỉnh, giới thiệu các chính sách ưu đãi và quảng bá hình ảnh của tỉnh đến nhà đầu tư nước ngoài.

- Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp đến người sử dụng lao động, đồng thời hướng dẫn đôn đốc các doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lao động nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam.

- Tăng cường công tác vận động thu hút đầu tư, ưu tiên các nhà đầu tư có đủ năng lực tài chính và trình độ quản lý, các dự án có công nghệ cao, có khả năng thu nộp ngân sách lớn.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời nắm bắt tình hình và đảm bảo an ninh trật tự tại các khu công nghiệp, các vấn đề liên quan đến đình công, lãn công và các vấn đề nhạy cảm có yếu tố nước ngoài.

9. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại.

- Theo dõi, tổng hợp các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh để đề xuất chủ trương, biện pháp đấu tranh, phản bác, xử lý các thông tin xuyên tạc, phản động, chống phá Đảng và Nhà nước.

10. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Viện nghiên cứu quốc tế và đối ngoại Nhân dân (thuộc Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam) và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về tình hình thế giới, khu vực và hoạt động đối ngoại Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

11. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Tuyên Quang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng các tác phẩm báo chí, văn học nghệ thuật tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về đối ngoại; vấn đề hợp tác, hội nhập, chủ quyền biên giới, lãnh thổ của đất nước; quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Tuyên Quang, truyền thống văn hóa lịch sử, tiềm năng phát triển du lịch...

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền có hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trên các ấn phẩm báo chí của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức truyền thông trên các ứng dụng mạng xã hội và hình thức truyền thông phù hợp khác bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Tuyên Quang cho Cổng Vietnam.vn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tham mưu, thực hiện tốt việc đầu tư trang thiết bị kỹ thuật công nghệ cao phục vụ chuyển đổi số, nâng cao chất lượng chương trình phục vụ tốt nhiệm vụ tuyên truyền, trở thành các kênh truyền thông chủ lực của tỉnh và có tầm ảnh hưởng mạnh trong khu vực.

12. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chủ động, tích cực cung cấp thông tin cho báo chí phục vụ công tác thông tin đối ngoại; kịp thời kiểm tra, xem xét, xử lý những vấn đề “nóng”, nhạy cảm trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách do báo chí thông tin, phản ánh.

- Thường xuyên phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại của ngành, địa phương cho Trang thông tin đối ngoại tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện gắn với thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 391-KH/TU ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; báo cáo kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông *trước ngày 15/11* hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UB MTTQ và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài PTTH tỉnh;
- Tạp chí Văn nghệ Tuyên Quang;
- CQ thường trú Báo Nhân dân tại tỉnh;
- CQ thường trú Thông tấn xã VN tại tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THCBKS (T)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương